

## Đá Vàng

Song Vũ, K17

*“Love means never having to say you are sorry.” Erich Segal*

### Một

Năm 1970 sau gần tháng trời lũng địch trong một cuộc hành quân lớn của Sư Đoàn tổ chức, đơn vị của Hải được kéo về hậu cứ nghỉ dưỡng quân. Hải cầm tờ giấy 3 ngày phép trong tay lòng thấy vui hơn bao giờ hết. Tính ra anh đã xa người yêu gần 4 tháng trời. Thực ra Lan không phải là cô gái đầu tiên Hải quen và yêu, trước đó anh cũng đã từng yêu một hai cô gái khác rồi. Nhưng có điều từ ngày quen biết Lan qua một người bạn giới thiệu, Hải thấy hình như trong anh có một sự thay đổi khác hẳn. Từ lần gặp đầu tiên, qua vài ba câu chuyện vu vơ, Hải thấy mình như bị một sức thu hút kỳ lạ chiếm trọn vẹn những suy nghĩ của Hải. Khi trở lại đơn vị sau lần gặp gỡ ấy, cả đêm anh trần trọc thao thức, bồn chồn tưởng nghĩ về người yêu. Hải nói với chính mình, “Chắc mình yêu thực rồi”. Khi tâm sự cùng một bạn đồng khóa trong tiểu đoàn, Trung Úy Tân, sĩ quan hành quân của tiểu đoàn, cười vỗ vai Hải rồi bảo:

- “Mày bị tiếng sét ái tình choảng cho nổ đom đóm mắt rồi con ạ.”

Hải chống chế yếu ớt:

- “Mày sạo, nàng đâu có phải là người con gái đầu tiên tao quen?”

Tân giải thích:

- “Đó, đó mới là vấn đề. Mày có thể quen biết, chung chạ với cả chục cô gái, nhưng rồi một ngày đẹp trời nào đó mày chết chìm trong ánh mắt một người, thậm chí người ấy xấu xí hơn cả một vài cô gái mày từng quen. Cái đó mới chính là tiếng sét ái tình, mày hiểu chưa?”

Hải vặn lại:

- “Mày làm như lỗi đời lắm, tao hỏi thật, mày có bị sét đánh bao giờ chưa?”

Tân cười hô hô:

- “Mày hỏi lãng xẹt, tao mà bị sét đánh thì tiêu tùng rồi chứ đâu có ngồi đây tán gẫu với mày!”



Hải cười bẽn lẽn.

- ”Ý tao muốn nói là tiếng sét ái tình. À cái này thì chưa, sét đâu có đánh bừa bãi, phải ở trong một cơ hội đặc biệt nào đó mới có gió mưa và sấm sét, hiểu chưa? Thậm chí phải có cơ duyên nào đó giữa hai kẻ si tình ông thần sét mới choảng cho cả hai u mê bất tỉnh chứ đâu thần sét có đánh hoảng đánh tiêu!”

Những lời nói bông lơn của Tân khiến cho Hải càng suy nghĩ mông lung hơn, anh chép miệng, “Có lẽ mình bị tiếng sét ái tình thực rồi.”

Thời gian trôi rất nhanh, mới đó mà cả hai cũng đã quen nhau được hơn một năm. Nói theo kiểu nhà binh, Hải đã gặp Lan được vài ba lần trong ba kỳ nghỉ phép. Gần cuối năm 1971, trong một lần nghỉ phép khác, Hải đưa Lan đi xem cuốn phim “Valse dans l’ombre” do Robert Taylor và Vivien đóng

vai chính lúc đó đang trình chiếu tại rạp Eden, Sài Gòn.

Khi cuốn phim kết thúc, đèn trong rạp bật sáng, Hải bắt gặp những ngón nước mắt còn đọng trên khuôn mặt một số nữ khán giả ngồi gần.

## Hai

Câu chuyện trong phim kể về một mối tình dang dở trong cuộc chiến tranh Thế Giới Thứ Nhất giữa một Đại Úy bộ binh tên Roy và một cô vũ nữ Ballet tên Myra

Mối tình sét đánh trong lúc cuộc chiến đang trong giai đoạn khốc liệt, ngặt nghèo khiến cho cả hai phải sống trong khắc khoải yêu thương chờ đợi. Những tưởng tình yêu của đôi trai tài gái sắc này sẽ đi đến một kết cục tốt đẹp; nhưng rồi biết bao biến cố xảy đến cho cả hai khiến cho gia đình của Roy không thể chấp nhận cô con dâu tuy xinh đẹp nhưng có vị trí thấp kém hơn mình. Thêm vào đó, khi Myra hay tin người tình của mình tử nạn trên trang báo hàng ngày nàng đọc được một cách tình cờ ở một quán cà phê trong lúc chờ đợi mẹ của Roy hẹn gặp. Cái tin ác nghiệt đó đã làm Myra chết lặng, nàng phải tự trấn tĩnh mình trong vài ly rượu mạnh để có thể khóa lấp được nỗi đau thương bất ngờ.

Chính lúc đó thì cũng là lúc mẹ của Roy xuất hiện. Bà mẹ đã không thể nào chịu đựng được cách nói năng cũng như tình trạng say xỉn của cô con dâu tương lai, bà đứng lên bỏ ra về. Tuyệt vọng trong tình yêu khiến Myra đổ bệnh. Cũng may có cô bạn thân Kitty cùng vũ đoàn ngày trước cứu mang lo thuốc thang đùm bọc mà qua khỏi. Khi biết rõ sự thực về người bạn thân của mình đã phải làm gái đứng đường kiếm tiền nuôi mình, Myra muốn té xỉu vì thương bạn. Cả nước Anh lúc đó đang trong thời tao loạn. Myra nghề nghiệp không có ngoài tài vũ ballet mà đoàn vũ vì tình trạng chiến tranh cũng không thể trình diễn được nữa; nên chỉ còn cách duy nhất là đi chung con đường với bạn của mình. Mọi sự tưởng chừng như đã kết thúc, nào ngờ trong một lần đứng đón khách ở sân ga, Myra

gặp lại Roy - người tình trong mộng ngày nào.

Thì ra Roy không chết trong chiến trận, anh chỉ bị thương và bị bắt. Sau khi chiến tranh kết thúc, anh được trao trả tù binh và trở về nhà. Roy vẫn còn rất yêu Myra, và nàng cũng không dấu diếm gì tình trạng khốn cùng của mình, nàng đã kể cho Roy nghe hết những tai họa đã chụp xuống đầu mình kể từ lúc hai người chia tay trên sân ga. Roy cảm thông nỗi đau thương ấy và sẵn sàng nối lại tình yêu với nàng, nhưng gia đình anh thì không thể chấp nhận điều đó. Cuối cùng Myra bỏ đi đến cây cầu Waterloo ngày trước, là nơi hai người đã gặp nhau một cách tình cờ lúc cùng trú ẩn khi có máy bay của địch tới đánh bom thành phố. Myra nghĩ rằng mình không còn xứng đáng với mối tình đẹp đẽ ngày xưa của hai người. Nàng đã chọn cho mình một kết thúc bi thảm. Hình ảnh cuối cùng của cuốn phim là hình ảnh một Myra đôi mắt bơ phờ mệt mỏi, như một người mất hồn đi thẳng về hướng một đoàn xe tải nhà binh đang chạy ngược chiều trong ánh đèn chớp chóa của mưa đêm...

Bước ra khỏi rạp cả hai lặng lẽ đi bên nhau một khoảng đường rất xa, hình như mỗi người đều cố nén cảm xúc riêng tư của mình từ cuốn phim vừa mang tới. Tay trong tay, không ai nói với ai một lời. Mãi tới gần chợ Bến Thành, Hải kéo tay Lan vào quán Thanh Bạch ăn chiều.

Khi bước ra khỏi quán, Lan bỗng hỏi:

- Này anh, anh nghĩ rằng mối tình này không thành là do lỗi ở ai? Myra hay Roy, hay gia đình của Roy?

Hải trầm ngâm một lúc mới trả lời:

- Không do ai cả, em à, mà bởi thời cuộc, *những oan khiên của mọi cuộc chiến tranh và những hoàn cảnh mà thoạt nhìn cứ như có vẻ tình cờ đã đẩy đưa con người vào những nghiệt ngã của nó. Trong chiến tranh, thân phận con người vô cùng bé nhỏ, không hơn con sâu cái kiến là bao. Sinh mạng con người còn không đáng kể, nói chi một cuộc tình. Đó là lý do*

anh chần chờ mỗi lần em nhắc tới chuyện cưới hỏi. Anh vẫn thường nói với em, chúng ta yêu nhau như một định mệnh. Nhưng định mệnh ấy lại đang bị bủa vây tứ phía trong thời tao loạn - vì thế anh không muốn...

Lan cướp lời:

- Anh không muốn làm khổ em bằng những khoảng thời gian mong mỏi chờ đợi, thậm chí những hệ quả thảm khốc ngoài sự chịu đựng của em. Có lẽ em nên chọn một người chồng khả dĩ giảm thiểu tối đa những nguy cơ mang lại cho em sự khổ đau khôn nguôi...

Hải cười:

- Em có vẻ thuộc bài quá.

- Cũng chỉ vì anh nói nhiều lần làm em nhập tâm. Anh à, với anh sao em không biết, với em, tình yêu là một điều gì đó lạ lùng kỳ bí khó hiểu. Chúng ta không thể dùng lý trí để cắt nghĩa được. Nói đúng hơn, nếu dùng lý trí để giải thích được lý do của cuộc tình, mối tình ấy chưa phải là tình yêu đâu anh. Em yêu anh ngay từ lúc gặp nhau lần đầu tiên cho tới giờ phút này. Em không giải thích được và em nghĩ tình yêu của em giành cho anh là định mệnh của em. Trong thời chiến tranh, may rủi trùng trùng, như anh thấy qua cuốn phim chúng ta vừa xem, không thể nói trước được một điều gì. Hãy chấp nhận nó cùng với mọi bất trắc đính kèm. Em cũng hiểu được lòng chân thành của anh muốn cho em có một cuộc sống yên ổn hơn, hạnh phúc hơn. Nhưng anh không biết được điều này, hôn nhân không tình yêu là hỏa ngục.

Hải im lặng ngồi nghe cô sinh viên Văn Khoa Lan say sưa nói. Anh không ngắt lời vì anh hiểu rằng hình như những điều Lan đang nói cũng đã từng có lần anh tự biện bạch với mình khi ngỏ lời yêu nàng.

Nghĩ tới hai ngày nữa anh sẽ trở về đơn vị; rồi những cuộc di chuyển, hành quân lâu nay thực hiện như một thói quen khiến anh thấy một chút buồn trong lòng. Cả hai bỗng dừng

ngồi im lặng khá lâu, trong góc quán có chiếc máy Akai. Thái Thanh đang hát bản nhạc tình buồn, “Kỷ Vật Cho Em” do Phạm Duy phổ nhạc từ một bài thơ lính làm không khí càng trầm buồn hơn.

Thời gian nghỉ phép ngắn ngủi không đủ để nói với nhau cạn hết ý nghĩ riêng tư. Hải thường tự an ủi mình nhiều khi thế mà lại hay, tình yêu cần sự im lặng và cảm thông hơn lời nói. Lời nói bóng bẩy thường có chút gì giả dối. Tình yêu cần tới ngôn ngữ tỏa ra từ ánh mắt nhiều hơn cái miệng. Hải nghĩ thầm trong bụng rồi cười vu vơ. Lan nhìn anh rồi hỏi,

- Anh cười gì vậy?

- À không, anh đang nghĩ về chuyện thiên hạ ấy mà!

Lan hỏi:

- Anh trả phép rồi bao giờ mới về lại?

- Anh cũng chẳng biết, vì tùy theo tình hình ngoài mặt trận. Trên nguyên tắc, cứ ba tháng mỗi sĩ quan trong đơn vị của anh được quyền có 3 ngày nghỉ phép cho những ai có gia đình ở gần; với những ai ở khác quân khu thì một năm có 10 ngày. Nhưng nhiều khi đơn vị hành quân liên tục, hoặc mắc kẹt trong một chiến dịch Bình Định nào đó có khi bốn năm tháng không chùng.

Lan nói băng quơ:

- Chẳng bù cho mấy đứa bạn em biết đang sống trong cơ xá, có chồng con anh em cũng là nhà binh như anh, sáng đi làm chiều về với gia đình, giống như công chức vậy đó!

Hải cười buồn:

- Cũng là cái số cả thôi em. Những người đó nhờ may mắn hoặc một lý do nào đó họ được phục vụ trong những đơn vị chuyên môn; còn bọn anh chỉ có nghề đi bộ và bóp cò thì ra trận là đúng công việc rồi.

Lan có vẻ không chấp nhận câu giải thích này nên nói:

- Em không nghĩ thế. *Cuộc chiến là việc chung của cả dân tộc, nghĩa vụ là gánh nặng chung cho tất cả mọi người phải ghé vai gánh vác.* Em sợ rằng những bất công sẽ tạo nên những căn bệnh trầm kha khiến cho những người lính mất đi niềm tin chính nghĩa của mình.

Rồi Lan viện dẫn những cảnh đời của một số con ông, cháu cha ăn chơi sa đọa nơi các phòng trà tiệm nhậu. Hải ngồi im lặng nghe nàng nói. Sau đó Hải cầm tay Lan nói nhỏ:

- Anh biết nhiều về những điều em kể, thậm chí anh còn biết những trường hợp tồi tệ hơn.

*Đất nước chúng ta từ ngày thế hệ của anh ra đời chưa có được một ngày bình yên. Chúng ta còn có thể có một chọn lựa nào khác không ngoài việc tích cực tham gia và làm tròn vai trò của mình. Sống hay chết của một con người theo anh nghĩ là một điều nằm ngoài quyết định của mình. Định mệnh như một sợi dây buộc ngang lưng mà nghiệp lực đang kéo nó từ phía trước.*

Những người phủ nhận định mệnh cho rằng con người có tự do chọn lựa cuộc đời mình, họ cũng giống như viên đá cuội được ném lên không trung, trên quỹ đạo bay của nó. Viên đá cho rằng nó có tự do bay nhảy vậy, mà nó quên không biết rằng nó đã được ném lên như thế nào. Thành ra, em à, hãy quên tất cả mọi thứ khi hai đứa mình ngồi bên nhau nghe em.

Lúc này đây, tại chỗ này, đừng mở rộng không gian ra bất cứ hướng nào, bởi vì mở ra chúng ta sẽ chỉ còn nhìn thấy hư vô thôi. Cũng như câu chuyện phim chúng ta mới coi, có ai đoán biết được ngày mai sẽ ra sao. Thoạt đầu mọi người đều nghĩ đôi trai tài gái sắc ấy sẽ có một tương lai hạnh phúc bên nhau, một thứ happy ending chúng ta thường thấy trong phim. Thế rồi nghịch cảnh xô đẩy cả hai vào cơn lốc cuồng điên của chiến tranh dẫn đến một kết cục bi thảm khôn cùng, dù rằng hai thân phận trong cuộc vẫn còn thương yêu nhau hơn bao giờ.

Lan nhìn anh qua đôi mắt đẫm lệ, càng cảm thấy càng thương anh hơn bao giờ. Người trai thời loạn ly phải chấp nhận những đau buồn đến thế sao? Khuôn mặt rần rỏ xạm đen vì chiến trường, tính nết cứng cõi dứt khoát của một người lính khiến cho nàng càng thêm yêu thương anh nhiều hơn.

Hai ngày sau khi chờ Hải ra đón xe đò trở về hậu trạm trả phép, Lan nói nhỏ với Hải ý định của mình. Lan bảo:

- Kỳ về phép tới, em muốn chúng mình chính thức ra mắt hai bên họ hàng. Em muốn ba má em biết chắc một điều, anh là người em yêu và chắc chắn sẽ là chồng em sau này. Và cũng để về phía anh, em sẽ là vợ anh để anh không còn đứng núi này trông núi nọ nữa.

Hải cười thành tiếng:

- Em làm gì mà bỗng dung quan trọng vấn đề lên như vậy? Đừng nói với anh là em mới nằm mơ đêm qua thấy chuyện xui xẻo gì nghe.

Lan bảo:

- Phỉ thui cái miệng ăn mắm ăn muối của anh đi, đừng có nói bậy. Em chẳng mơ mộng gì cả, chỉ vì em yêu anh và muốn chung sống với anh thôi.

Hải đùa:

- Thì dù có ra mắt hay hỏi han gì thì cũng đâu có gì thay đổi đâu? Cũng vẫn cứ hai ba tháng anh về phép một lần rồi hai đứa đi chơi với nhau rồi chúng mình lại chờ nhau ra bến xe như bao lần thôi.

Lan cãi:

- Không! Khác chứ anh, cho tới giờ phút này chúng mình đâu có gì ràng buộc. Nhưng sau khi ra mắt họ hàng rồi, sự ràng buộc vô hình kia sẽ làm cho anh không còn lém phéng với ai nữa. Còn về phía em, những anh chàng theo đuôi tán tỉnh sẽ biết rằng hoa đã có chủ, không thể chạm vào được nữa.



Hải cười:

- Hoa có chủ hay vô chủ mà gặp thằng ăn trộm thì nó cũng bùng nguyên bình thôi, chạm làm gì cho mất công?

Lan đâm vào lưng Hải khiến cho chiếc xe Honda chao đảo:

- Anh chỉ được cái nói bậy.

Cả hai cùng cười vui quên đi những suy nghĩ u buồn mới có trước đó. Tới bên xe, Hải cho xe chạy chậm lại rồi dừng hẳn. Trong lúc Hải trao xe lại cho Lan, nàng nhắc lại lời đề nghị vừa nói lúc ngồi sau lưng Hải:

- Ba tháng nữa anh lại về phép phải không?

Hải gật đầu:

- Hy vọng như thế.

Lan nghiêm sắc mặt:

- Không có hy vọng gì hết, anh phải về để em còn lo chuẩn bị chứ.

Hải cười làm lạnh:

- Ủ thì anh hứa sẽ về đúng hẹn mà, chỉ trừ trường hợp kẹt hành quân về không kịp chậm trễ ít ngày thôi.

Lan cười bảo:

- “Đời nhà binh các anh lạ thật, đi lính chứ đâu có phải đi tu mà về hỏi vợ cũng không về được?”

Ý nghĩ khôi hài chợt nói ra của Lan khiến Hải cũng phì cười.

Bước lên xe, Hải ngoái cổ lại nhìn Lan rồi ra dấu nàng trở về. Lan hiểu ý, gật đầu chạy vào dòng xe trên đường. Hải nhìn theo băng khuâng khi Lan hòa vào dòng người đông đảo đó mất hút.

**Ba**

Trở về tới đơn vị vào buổi chiều. Tiểu đoàn vẫn còn đang

nghi dưỡng quân sau cuộc hành quân lớn trong mật khu Dương Minh Châu mới đây. Bỏ ba lô trở lại hậu cứ lấy đồ đạc súng ống, Hải đi theo chuyến xe cuối ngày chở đồ tiếp liệu cho tiểu đoàn để về nơi đơn vị đang trú quân.

Vừa bước chân về đại đội, Thuận, sĩ quan truyền tin của tiểu đoàn, đang đi bộ trên con lộ nhỏ trước chỗ đóng quân của Hải ghé ngang:

- Ủa, ông về sớm thế? Sài Gòn có gì vui không Hải?

- Cũng vậy thôi. Ai chơi cứ chơi, ai chết cứ chết!

- Nói chuyện với cậu chán bỏ mẹ, tớ muốn hỏi là tình hình có gì sáng sủa không mà.



*Một đơn vị trưởng một đơn vị Bộ Binh đang điều động “con cái”.*

- Trời đất, ông cứ làm như tôi là chính trị gia chắc, về có hai ba ngày còn không đủ thời gian dẫn dảo đi dạo có rãnh đâu mà lo chuyện thiên hạ. Mà cũng phải thôi, đời lính tráng tụi mình sống ngày nào biết ngày nấy lo nghĩ làm gì cho mệt.

Rồi không đợi Hải hỏi, Thuận kéo Hải lại gần thì thầm,

- Xếp trưởng đi họp trên trung đoàn trưa nay, giờ này chưa thấy về, chắc lại sắp có công việc làm ăn lớn rồi đây.”

Hải hình như quá quen thuộc với những tin tức như thế này nên anh cũng hững hờ chẳng hỏi thêm. Thuận dơ tay chào Hải rồi tiếp tục rảo bước về bộ chỉ huy tiểu đoàn.

Nằm trên chiếc võng dù treo giữa hai gốc cây trong vườn, Hải thiếp đi lúc nào không hay.

Quá nửa đêm, theo thói quen, Hải ngồi bật dậy, anh quơ tay

lấy cây súng M18 treo tòng teng trên nhánh cây cuối vồng rồi đi một vòng chung quanh khu vực phòng thủ của đại đội. Thấy Hải từ trong chỗ ngủ bước ra, Trung Sĩ Căn đang trực gác, vội vã đi theo. Kiểm soát xong các vị trí lính gác, anh trở về chỗ nằm. Trung sĩ Căn nói nhỏ:

- Trung Úy nghỉ một đi. Tụi em cắt đặt đầu vào đây cả, khỏi lo.

Về trở lại vồng, Hải nhìn đồng hồ kim chỉ ba giờ sáng. Trời còn mờ sương và se lạnh. Hải suy nghĩ lại những điều Lan nói và những kỷ niệm êm đềm mới đó trong thời gian hai đứa bên nhau. Anh nhớ lại từng ánh mắt, nụ cười của người yêu. Những cử chỉ âu yếm, những lời nói chân thành khiến anh thấy thanh thản nhẹ nhàng xua tan mau chóng những ý nghĩ chán chường thường xuất hiện.

Dòng suy nghĩ dừng lại với lời đề nghị của Lan về một lễ đám hỏi trong kỳ về phép tới đây khiến anh băn khoăn. Anh tự hỏi lòng mình có nên làm điều này không? Anh yêu Lan thực lòng và anh muốn cùng nàng đi chung trọn con đường, nhưng hình ảnh của những vành khăn tang trên đầu những quả phụ mà anh thường bắt gặp sau những cuộc đụng độ lớn cứ ám ảnh anh không nguôi. Ở vị thế anh hiện nay, một đại đội trưởng tác chiến, sinh mạng anh như một cái gì đó rất bấp bênh. Anh nhớ lại những lần may mắn thoát chết trong gang tấc. Anh vẫn nghĩ, số lần may mắn chắc cũng có giới hạn, đâu có thể là một kho vô tận. Mỗi lần như thế, anh lại nghĩ tới mẹ thỉnh thoảng tâm sự với anh:

- “Con là con cầu, con xin đây. Mẹ cất công đi cả chục ngôi chùa, những nơi có tiếng là linh thiêng để cầu xin mới có được. Con phải giữ mình, trời phật chở che nhưng chính mình cũng phải quý cái mạng của mình nữa.”

Khi nghe những lời nói đó của mẹ, Hải thường cười vui bảo:

- “Con là con của mẹ và ba, chứ đâu có phải là con của thần

thánh nào. Mẹ sinh ra con, con phải sống để phụng dưỡng mẹ trong lúc tuổi già bóng xế. Con không chết được đâu. Số con cao lắm phải không mẹ?”

Những lúc đó mẹ Hải thường phì cười mắng yêu:

- “Bố anh, chỉ được cái khéo mồm. Mai mốt con nào nó sỏ mũi thì mẹ già này không khéo lại đi ăn mày.”

Hải cười bảo:

- “Con sẽ không lấy vợ, ở vậy nuôi mẹ.”

Mẹ Hải giọng u buồn:

- “Trai gái đến tuổi lập gia đình phải có vợ có chồng, mẹ nói đùa vậy thôi. Đời mẹ có sống cũng chỉ ít năm nữa rồi cũng phải theo ba mày, đâu có còn sống mãi mà lo chăm sóc cho con. Con phải có vợ, có con để nối dõi tông đường, dòng họ, và có người chăm sóc con lúc tuổi già.”

Ý nghĩ về một ngày mẹ không còn thường là khoảnh khắc làm cho anh chạnh lòng. Anh có lần nói với người yêu:

- Trong đời anh, mẹ là người anh thương yêu nhất. Một người không ai có thể thay thế được.

Lan thấu hiểu hoàn cảnh của anh khi anh kể cho nàng nghe những cơ cực của mẹ trong suốt tuổi thanh xuân của bà. Anh là nguồn an ủi của bà mỗi lần bà gặp những gian nan trong cuộc đời và trong những lúc nguy kịch khó khăn nhất; hình như chính anh đã mang lại sự may mắn cho bà thoát khỏi những nhọc nhằn ngang trái. Bà thường nói, nhà nghèo, mẹ góa con cô nhưng được cái anh rất dễ nuôi, hầu như suốt tuổi thiếu nhi anh chẳng hề đau ốm gì, chỉ nội điều đó thôi cũng đã mang lại cho bà biết bao niềm vui. Những hồi tưởng về mẹ khiến Hải trong lòng nhẹ nhàng thanh thản, khiến anh chợp mắt trở lại ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

## **Bốn**

Khoảng đầu tháng 5, cả đại đơn vị vượt tuyến xuất phát từ

Lộc Ninh vượt biên giới Việt Miên để truy tìm tiêu diệt các lực lượng Cộng Sản đang trú ẩn trên đất Miên, trong chiến dịch Toàn Thắng. Đây là cuộc hành quân quy mô lớn đầu tiên mà Hải tham dự. Thời gian trước đó hành quân cấp sư đoàn đối với Hải đã là lớn; nhưng so ra với lần này thì chẳng thấm tháp gì. Vừa vào sâu trong nội địa lãnh thổ nước bạn chừng hai ba cây số, các đơn vị tiên thám bắt đầu chạm súng. Nhưng ưu thế hỏa lực của ta vượt trội hẳn so với địch, nên chúng rút chạy tán loạn trên các trục tiến quân của ta. Trung đoàn của Hải có nhiệm vụ tiên chiếm Snoul, rồi sau đó mở rộng vòng đai an ninh càn quét địch quân trong khu vực. Thời gian hai tuần lễ từ sau khi vượt tuyến xuất phát, trung đoàn hoàn thành trách nhiệm của mình với tổn thất không đáng kể. Sau khi chiếm và lục soát xong mục tiêu, đơn vị tổ chức đào hầm hố phòng thủ nơi đóng quân.

Khoảng cuối tháng 5 tình hình xấu dần. Hai sư đoàn 5 và 7 của địch được điều động tới bao vây và tìm cách tiêu diệt đơn vị của Hải. Đang nửa đêm, tiểu đoàn trưởng cho mời Hải lên gặp tại Bộ Chỉ Huy tiểu đoàn họp khẩn. Biết là có chuyện quan trọng nhưng thực sự trong lòng Hải không thể ngờ là đơn vị anh có lệnh rút khỏi vị trí đóng quân, ngay trong đêm.

Cả tiểu đoàn âm thầm nài nịt chuẩn bị trong đêm. Ngoài tuyến phòng thủ, phía bên kia bìa rừng cũng không ghi nhận những hoạt động nào của địch. Sự im lặng đến dễ sợ. Theo kế hoạch, đại đội của Hải là đơn vị đi bọc hậu của tiểu đoàn trong cuộc triệt thoái này. Cho tới hừng sáng, Cộng Sản mới phát giác ra cuộc lui binh của ta và cũng từ lúc đó súng bắt đầu nổ. Cả ngày quần thảo với địch để bứt vòng vây trùng điệp trên đoạn đường chưa tới 10 cây số mà tưởng chừng như dài vô tận ấy. Cuối ngày đơn vị của Hải cũng về được vị trí của trung đoàn đang trú đóng tại chợ Snoul.

Trong suốt lộ trình di chuyển, đơn vị của Hải cùng một chi đội chiến xa đã trải qua biết bao thử thách cam go. Những đợt bám đuổi của địch đeo sát không chịu buông; nhưng cũng nhờ

sự li lợm can đảm kỷ luật của đơn vị, mặc dù rút lui nhưng không hoảng loạn, bình tĩnh đánh trả khiến cho địch bị tổn thất nặng khi cho rằng chúng chỉ cần đuổi theo là có thể bắt sống, hoặc bèn ta phải đầu hàng. Sau đó một tuần, cả chiến đoàn đặc nhiệm được lệnh rời lãnh thổ Campuchia để trở về lại Việt Nam.

Tháng 7 Hải được nghỉ phép 5 ngày trở về Sài Gòn. Sự hiện diện bất ngờ của anh trước cửa nhà khiến cho mẹ anh vừa mừng, vừa trào nước mắt. Tin tức báo chí, radio cả tháng nay loan tin các trận đánh, chiếm hầu hết thời gian phát thanh. Mẹ đứng ngồi không yên, chị Hai tất tả lên xuống hậu trạm của tiểu đoàn của Hải để hỏi thăm tin tức. Chẳng ai biết tình hình như thế nào, đôi khi chị còn gặp những thân nhân lên nhận tin xấu về chồng con của họ khiến chị càng bối rối hơn. Tuy vậy khi về nhà mẹ hỏi, chị vẫn phải nói rằng chị bảo cậu Hải không có sao, bình an mẹ đừng lo. Lúc Hải về, chị còn bận trông cửa hàng trong chợ. Mẹ bảo thằng An, con trai đầu lòng của chị, chạy báo tin cho mẹ nó biết. Bước vào nhà nhìn em gầy dộc hai mắt thâm quầng, chị ôm em khóc thành tiếng làm cho mẹ cũng khóc theo. Hải đứng im lặng một lúc cho cơn xúc động qua đi rồi nhẹ nhàng bảo:

- Con đã bảo không sao mà, mẹ và chị Hai đừng khóc nữa.

Sau đó, mọi người mới bình tĩnh trở lại. Bữa cơm chiều thật vui. Mẹ Hải cho anh biết cách nay ba hôm, Lan có ghé qua nhà hỏi thăm tin tức của anh. Sau đó mẹ còn nhận xét, con bé thật tội nghiệp tuần nào cũng ghé thăm an ủi, ân cần với bà. Bà còn nói bà mong sao cho hai đứa sớm thành gia để bà có cháu nội bà bông. Hải ngồi im nghe mẹ nói anh mà không có ý kiến gì. Thực ra trong lòng anh, trận chiến khóc kiệt vừa qua càng làm cho anh nghỉ ngơi thêm khi nghĩ về đề nghị của Lan cách nay bốn năm tháng. Và chẳng tình hình chiến sự hình như ngày càng khốc liệt hơn đi ngược hẳn với mong muốn của anh.

Sáng hôm sau tới nhà Lan, cả nhà mừng rỡ. Ngược hẳn với

không khí xúc động nước mắt đầm đìa là nụ cười rạng rỡ của nàng khiến cho anh cảm thấy thoải mái hơn. Lan bảo:

- Hôm đầu tuần em có ghé qua nhà hỏi thăm mẹ, mẹ bảo anh bình an nên em cũng an tâm. Hôm nay anh về nhìn anh khỏe mạnh tuy có ốm đi hơn một chút nhưng trông vẫn còn rắn giỏi khỏe mạnh. Đọc báo nghe radio thấy quân đội ta tổ chức tấn công vượt qua biên giới đánh vào tận sào huyệt của Việt Cộng. Hy vọng rằng sau thời gian này, cuộc chiến sẽ sớm kết thúc.

Hải mỉm cười lặng lẽ không nói gì. Đám anh em của Lan cũng vui khi thấy Hải, tíu tít hỏi chuyện hành quân. Duy có ba và má Lan có vẻ đăm chiêu nhiều suy tư hơn. Hải cố tránh nói chuyện về các trận đánh, anh chỉ trả lời chung chung rằng tình hình cũng chẳng có gì đặc biệt. Cộng quân bị bất ngờ nên chúng bỏ chạy nhiều hơn là chống lại trong giai đoạn đầu, sau này khi chúng gom góp lại được lực lượng và được tiếp viện từ miền Bắc vào thì chúng hung hãn hơn thê thôi.

Hải xin phép gia đình cho anh đưa Lan đi chơi. Khi tới quán kem trên đường Catina cả hai kiếm một góc khuất ngồi. Khi thấy Hải im lặng không nói, Lan hỏi:

- Kỳ này anh được nghỉ phép mấy ngày?

- Năm ngày. Hải trả lời.

- Thế thì tốt rồi, chúng mình sẽ làm lễ ra mắt nghe anh. Lan vui mừng.

- Em vẫn thực sự muốn có lễ đó sao? Hải do dự.

- Anh này lạ thật. Sao anh lại hỏi em câu đó, bộ anh không muốn hả?

- Không phải, ý của anh là trong tình thế dầu sôi lửa bỏng này em không lo sợ sao?

- Chính vì lo sợ nên em mới mong muốn điều đó. Câu nói làm Hải ngạc nhiên

- Em nói vậy là sao? Những bất trắc trùng trùng diễn ra từng ngày từng giờ, mỗi người trong chúng ta đều có những rủi ro rình rập cho chính mình. Giờ này em lại có ý nghĩ muốn nhân đôi sự rủi ro đó lên cho cả hai không là một nghịch lý sao?

- Không anh à, tình yêu chân thành không dẫn đo sự rủi ro. Chân tình dù chỉ có một ngày bình yên bên nhau cũng đủ, bởi vì đó là khoảng thời gian tuyệt vời nhất trong cuộc đời mình rồi. Còn mất, được thua, dài ngắn không là đơn vị đo lường của tình yêu, Em thú thật, chỉ cần có anh bên cạnh em, ngồi bên anh, nắm tay anh cùng đi, trò chuyện cùng anh những chuyện chẳng có đầu đuôi gì, một nụ hôn lén, một lần ôm chặt nhau trong tay,... tất cả những điều đó làm em hạnh phúc thực sự. Phần còn lại giao cho trời đất và số phận.

Hải kéo đôi bàn tay bé nhỏ mềm mại của Lan vào trong lòng hai bàn tay gân guốc của anh. Lần này anh không thể che dấu được sự rung động mãnh liệt trong lòng mình. Anh nhìn thẳng vào đôi mắt của người yêu không nói một lời. Khi cơn xúc động dịu đi anh chậm rãi:

- Cám ơn em, những điều em vừa nói khiến cho anh yên lòng. Anh sẽ về nói với mẹ để lo cho nghi lễ ra mắt chính thức của chúng mình.

Buổi lễ ra mắt diễn ra vào ngày cuối tuần, một ngày trước khi Hải trả phép. Điều làm anh vui là mẹ anh có vẻ hài lòng với quyết định của anh. Bên đằng gái, ba mẹ của Lan, cũng không phản đối gì; còn phần anh em của Lan thì ủng hộ hết mình.

*(còn tiếp)*



# Lời Hẹn

*(Tất cả kỷ niệm và tình cảm gửi đến người Linh năm xưa.  
Người đã từng là một CVSQ Võ Bị và sau này phục vụ trong  
binh chủng Nhảy Dù.)*

**Phạm Kim Anh**



Gió ngược Damber xin thôi nhẹ  
Rừng xưa che mãi dấu anh nằm  
Quyết chí dấn thân cho đất nước  
Nào xá tình em với nhớ thương  
*Một buổi lên đường em khẽ hỏi  
Ta rước lễ cùng mùa Noël  
Tay nhẹ vuốt đôi bờ mi nhỏ  
Nụ cười hiền anh bảo ừ em*

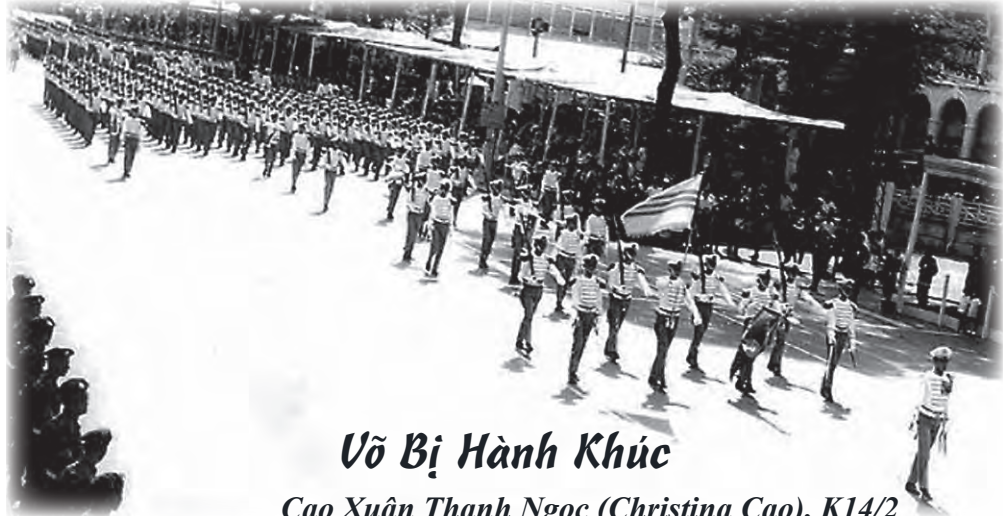
Để rồi từ độ Noël đó  
Em chẳng còn anh chẳng còn chi  
Tháng cuối Đông sầu lê thê lắm  
Em hỏi em rằng anh nơi đâu  
*Tay lần dấu tích thương yêu cũ  
Trang thư còn đọng giọt mưa buồn  
Em tự bảo ừ anh về muộn  
Thôi có chi buồn Xuân chóng sang*  
Tình em vẫn dài theo năm tháng  
Vẫn đợi anh về buổi sớm mai



Khi nắng tinh khôi choàng hơi ấm  
Em như anh đang ở rất gần

*Xuân đến Xuân đi đã bao mùa  
Anh lỗi hẹn nhiều anh biết không  
Em nghiêng soi bóng gương mờ ảo  
Thở tóc xanh xưa đã nhuộm màu*





## ***Võ Bị Hành Khúc***

*Cao Xuân Thanh Ngọc (Christina Cao), K14/2*

- “Ngọc ơi, con đi thăm bác Hùng với Ba nha!”

**T**hân phụ tôi gọi và tôi nhận lời liền vì đã lâu, tôi chưa đi thăm bác, dù đã hứa với lòng là bận gì cũng phải đi thăm bác! Vậy mà loay hoay công việc, sau hai tháng mới đi thăm được bác!

Thân phụ tôi - ông Cao Xuân Lê, cựu sinh viên sĩ quan trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, Khoá 14 Nhân Vị và bác Lê Như Hùng, tác giả bài hát “Võ Bị Hành Khúc” đã cùng nhau “vào sinh ra tử”! Thân phụ của tôi và bác Lê Như Hùng cùng thụ huấn và ra trường cùng khoá. Tôi nhớ lại, lần đầu tiên tôi có được vinh hạnh gặp cựu Trung Tá Lê Như Hùng vào khoảng năm 1992 vào ngày họp mặt của Khoá 14 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam. Đó là khoảng thời gian gia đình tôi và gia đình của bác được định cư tại Hoa Kỳ theo diện HO.

Từ đó, năm nào Ba tôi cũng cho tôi đi tham dự những buổi họp mặt của khoá; vì thế, tôi có cơ hội để biết thêm về lịch sử của ngôi trường Võ Bị Quốc Gia, những vị anh hùng hào kiệt của trường, thời gian huấn luyện của những cựu SVSQ/

TVBQGVN... Nhưng, điều đặc biệt mà tôi luôn khắc ghi trong thâm tâm là bài “Võ Bị Hành Khúc”. Càng ngạc nhiên và hãnh diện hơn nữa là tác giả của ca khúc đề đề này lại là do bác Lê Như Hùng, người cùng khoá với thân phụ của tôi! Thật hãnh diện vô cùng!

Lần gặp bác kỳ này, bác yếu hẳn! Tôi không khỏi chạnh lòng, vì bác đã không tự đi tới đi lui được, mọi việc đều phải nhờ bác gái. Tuy vậy, bác vẫn rất minh mẫn, chuyện gì ngày xưa bác cũng nhớ! Được dịp, tôi liền hỏi bác một câu hỏi mà tôi đã ấp ủ cả mấy chục năm nay!

- *“Hoàn cảnh nào, cảm hứng nào và vào lúc nào mà bác đã sáng tác bản Võ Bị Hành Khúc? Và bài Võ Bị Hành Khúc được duyệt xét, chấp thuận như thế nào từ Bộ Chỉ Huy Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt?”*

Với vóc người nhỏ nhắn, chất chứa niềm hãnh diện, bác từ từ chia sẻ:

- “Suốt tám tuần lễ sơ khởi, kể từ khi bước chân vào Trường Mẹ, hàng ngày trong thao dượt, các bác được hát rất nhiều bản quân hành như Xuất Quân, Quyết Tiến, Lục Quân Việt Nam, Không Quân Việt Nam... Tự nhiên bác băn khoăn suy nghĩ là tại sao không có một khúc quân hành chỉ riêng cho Trường Võ Bị Đà Lạt? Băn khoăn, suy nghĩ, ước mơ này cứ ám ảnh, đeo đuổi bác mãi. Chờ cho chinh phục đỉnh Lâm Viên xong, chờ cho được gấn Alpha xong, chờ cho được lột xác từ Tân khoá sinh thành sinh viên sĩ Quan, bác lò dò lên thư viện tại phòng Chiến Tranh Tâm Lý của Trường để tìm hiểu, tra cứu xem đã có niên trường nào viết bản nhạc về Trường Mẹ chưa? Qua các tập san Võ Bị Đà Lạt được lưu trữ, bác thấy có đôi bản nhạc được viết cho Võ Bị, bác nhắm hát, nhưng cảm thấy là chưa có bản nhạc nào “đạt” tới đúng ý nêu cao khí thế Võ Bị. Thảo nào mà Trường Mẹ vẫn chưa có một Khúc Quân Hành truyền thống!”

Từ đó mà bác nghiền ngẫm, suy nghĩ, những ý nhạc, quyết

tâm viết nên một Hành Khúc Võ Bị Đà Lạt. Suy nghĩ này hình như đã nhập tâm của bác. Vào một đêm năm 1957, bác nằm mơ thấy rõ mình đang ngồi xem một dàn quân nhạc đang diễn hành, tấu lên một khúc quân hành rất hùng tráng, theo nhịp bước của SVSQ Đà Lạt. Bác vội vàng vùng dậy, vội vàng ghi lại ý nhạc.

Hôm sau, nhắm lại ý nhạc thì thấy rất thích, rất vừa ý, nên bác nghĩ đến phần viết lời. Một hôm, ở sân bắn sau Đồi 1515, trong khi chờ tới lượt ra thêm bắn, bác bắt gặp ngay được cảm hứng và chỉ trong mười lăm phút là viết xong lời ca cho Võ Bị Hành Khúc!

Bản nhạc này dĩ nhiên được chuyển gởi đến các SVSQ cán bộ trong hệ thống Tự Chỉ Huy, rồi đến các sĩ quan cán bộ, qua Phòng Tâm Lý Chiến của Trường. Không lâu sau đó, chính vị Chỉ Huy Trường, lúc bấy giờ là Thiếu Tướng Lê Văn Kim, đã công bố chấp nhận bài Võ Bị Hành Khúc của bác là bài ca chính thức của SVSQ Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt.”

Bác cũng chia sẻ là,

- “Từ lúc Khoá 14 khai giảng ngày 7 tháng 2 năm 1957 đến lúc bác sáng tác bài hát chỉ sau tám tuần, trường Võ Bị lúc bấy giờ còn mang tên Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt. Do đó, tên nguyên thủy của bài hát là **Võ Bị Liên Quân Hành Khúc**, và câu thứ nhất của bài hát là, “*Ta đoàn sinh viên Võ Bị Liên Quân...*”. Cho đến lúc cơ sở mới của Trường đã được xây cất xong, tọa lạc trên đồi 1515, và được chính thức mang trên là Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam thì bản nhạc nói trên được đổi thành là **Võ Bị Hành Khúc**, và lời ca đầu của bài hát cũng được sửa lại thành, “*Ta đoàn sinh viên Võ Bị Việt Nam...*” chứ không còn là “*Ta đoàn sinh viên Võ Bị Liên Quân*” nữa.”

Sau khi bản nhạc này được Bộ Chỉ Huy trường chấp thuận và trở thành bài ca truyền thống chính thức của SVSQ Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt, bản nhạc cũng đã được dùng để làm nhạc hiệu mở đầu cho chương trình phát thanh của trường Võ

Bị Đà Lạt vào mỗi tối Thứ Tư hàng tuần, thời lượng 30 phút, trên làn sóng của Đài Phát Thanh Đà Lạt. Bản “*Võ Bị Hành Khúc*”, qua chương trình phát thanh vừa nói, mau chóng trở thành phổ thông, quen thuộc với thính giả, đồng bào các giới ở khắp nơi. Mặt khác, chương trình phát thanh Võ Bị Quốc Gia từ đó đã là một trong những phương tiện quảng bá rất hữu hiệu, đem hình ảnh Trường Võ Bị Đà Lạt với những đổi thay nhanh chóng; từ trường ốc, cơ sở, cho đến chương trình đào tạo, huấn luyện, đến với mọi tầng lớp dân chúng, đến với thanh niên sinh viên học sinh dân chính.

Bác cũng muốn nhắc lại ở đây một chút ghi nhận về Ban Phát Thanh được phụ trách chuyển tiếp từ Khoá 13 qua Khoá 14. Với Khoá 14, Ban Phát Thanh đã trở thành hoàn chỉnh, mẫu mực, với nhạc hiệu mở đầu cho chương trình là Võ Bị Hành Khúc. Tưởng đây cũng là một hồi tưởng kỷ niệm đáng được trân trọng. Ban Phát Thanh đó với thành phần SVSQ Khoá 14 được chọn lựa đúng khả năng văn nghệ gồm Hoàng Điệp (bút hiệu của bác), Lê Như Hùng làm trưởng ban, phụ trách chọn nhạc, viết hoà âm; với các tiếng hát Võ Tín, Tôn Thất Hoàng, Lê Chí Thiện, Lê Hữu Thạnh, Nguyễn Cao Đàm, Trần Đình Giao, phối hợp cùng các giọng ca nữ sinh Đà Lạt như Huyền Thu, Thuỳ Hương, Thu Hương, Thạch Thảo... Bác Duy Năng Nguyễn Đình Trí, Thê Hoài Trần Hoài Châu phụ trách soạn bản tin, viết bình luận, viết chapeau cho các bản nhạc được trình bày, và bác Trần Đức Luận làm xướng ngôn viên...

Ngoài “*Võ Bị Hành Khúc*” bác cũng có sáng tác thêm một số nhạc khúc nữa như “*Lâm Viên Ca*”, “*Mừng Ngày Quốc Khánh*”, “*Về Làng*”, “*Hẹn Ngày Tái Ngộ*”... nhưng bác không ưng ý mấy, dù rằng bản “*Về Làng*” rất được ưa chuộng và được hát nhiều lần trên Đài Phát Thanh Đà Lạt trong chương trình phát thanh của Ban Văn Nghệ Cảnh Sát Quốc Gia Đà Lạt-Tuyên Đức. Về sau này, khi được về phục vụ tại Sài Gòn, bác có viết cho Trường Quốc Gia Âm Nhạc một số nhạc giáo

khoa để các nhạc sinh trường này dùng làm bài thực tập.

Về bút hiệu Hoàng Điệp, dĩ nhiên là có mang một ý nghĩa riêng tư! Bút hiệu này được dùng từ năm 1953, khi bác làm trưởng ban nhạc Sóng Vàng, một ban nhạc học sinh tài tử gồm những giọng ca rất thành danh về sau như Minh Đỗ, Thanh Hằng, Ngọc Bảo, Thanh Hiếu... Ban nhạc Sóng Vàng phụ trách một chương trình văn nghệ 30 phút phát thanh hàng tuần trên làn sóng của đài phát thanh Hà Nội lúc bấy giờ. Trong ban nhạc có Hoàng Điệp là bạn gái của bác, vốn là một tài năng



về đàn Hạ Uy Cầm nổi tiếng lúc đó. Tuy nhiên, hoàn cảnh đất nước chia đôi vào tháng 7, năm 1954 đã tạo nên hoàn cảnh kẻ ở người đi, gia đình bác di cư vào Nam trong khi bác Hoàng Điệp và gia đình đã ở lại Bắc. Bác chọn bút hiệu Hoàng Điệp để nhớ mãi một người bạn gái đã cùng tham gia những buổi văn nghệ thuở đầu đời... "*Bác của tôi sao mà lãng mạn quá!*"

Bác bây giờ tuổi đã cao, sức khỏe đã yếu nhiều, nhưng bác cũng mong những việc làm của bác (*Trong suốt một thời gian dài, bác đã từng đảm trách phần vụ Phó Chủ Tịch Hội Cựu Chiến Binh Việt Nam Cộng Hoà Nam California*) góp được phần nào cho hoà bão chung của chúng ta trên bước đường luân lạc tha phương là **“giải thể chế độ Cộng Sản, quang phục lại quê hương Việt Nam”**.

Tôi ngồi nghe bác kể lại đầy đủ chi tiết, và nhất là bác cứ nhắc đi nhắc lại với thân phụ tôi là làm sao để các niên đệ khoa đàn em biết về lịch sử của bản nhạc, nhớ đến người cha đẻ của bản nhạc là ai, là bác vui mừng lắm rồi...

Sau đó, ánh mắt bác nặng trĩu, bác chia sẻ với tôi:

- “*Mấy năm gần đây, sức khỏe của bác quá yếu cho nên bác không còn sinh hoạt với tập thể Võ Bị, với các bác trong Khoá 14, nhưng bác luôn theo dõi và rất buồn trước hiện tình của Tổng Hội! Ước gì bác được nhìn thấy anh em được họp nhất, về lại Trường Mẹ, trước khi bác nhắm mắt!*”

Tôi cố giữ để nước mắt không tuôn ra. Nỗi ưu tư, lo lắng của bác cũng là nỗi buồn của thân phụ tôi và của những người con của Trường Mẹ, luôn giữ trong tâm tư Tình Tự Võ Bị thiêng liêng!

Chúng tôi chào tạm biệt bác mà mỗi người có một nỗi niềm riêng, thân phụ tôi thì chỉ mong bác vẫn giữ được sức khỏe tốt!

Trên đường về, tôi chợt nghĩ đến một sự kiện lịch sử vừa diễn ra vào ngày 30 tháng 6, năm 2019, khi Tổng Thống đương nhiệm Donald Trump đặt chân trên lãnh thổ Bắc Triều Tiên lần đầu tiên! Lãnh đạo Kim Jong Un đã đến Bàn Môn Điếm để tiếp xúc Ông Trump. Hai nhà lãnh đạo bắt tay nhau qua đường giới tuyến. Họ vượt qua biên giới rồi sau đó cùng tiến về phần đất phía Nam. Họ tươi cười nói chuyện trước những ống kính của những nhiếp ảnh gia trên khắp thế giới đang cố ghi lại khoảnh khắc lịch sử đáng nhớ này. Hai nhà lãnh đạo sau đó đã gặp Tổng Thống Hàn Quốc Moon Jae In. Cả ba đã cùng nhau ngồi xuống đàm thảo bên trong toà nhà nằm ngay cạnh ranh giới, trên mảnh đất Hàn Quốc... Họ là những người không cùng chí hướng, không cùng màu cờ, khác biệt nhau về đường lối chính trị, nhưng họ đã có thể vượt qua được hết những trở ngại để cùng ngồi lại với nhau...

Huống chi các bác, các chú luôn có chung một chí hướng, có chung một màu cờ, xuất thân từ một ngôi trường Mẹ thân yêu. Tôi loé ra tia hy vọng trong đầu:

*Hãy để cho những người con của bác, các chú làm viên gạch nối kết.*



Xin hãy bỏ qua những ưu phiền trước kia để cùng dìu dắt con cháu ***tiếp tục con đường đấu tranh cho một Việt Nam được thoát khỏi ách Cộng Sản, người dân Việt Nam được ấm no, dân chủ và nhân quyền.***

Đó cũng là ý nguyện của bác Lê Như Hùng thân yêu của tôi!

### **Võ Bị Hành Khúc**

*“Ta đoàn sinh viên Võ Bị Việt Nam.*

*Đồng hát khúc ca quân hành.*

*Đoàn sinh viên ta xiết chặt dây thân ái.*

*Gieo khắp đó đây những mầm sống vui.*

Đồng thanh ta ca vui hát lên!

Dù gian nan bao nhiêu khó khăn.

Đoàn sinh viên ta luôn tiến lên!

Đi lên, đi lên, đi!

Ta đoàn sinh viên hợp đoàn vui sống...

Gieo khắp đó đây khúc ca thanh bình

\* \* \*

*\* Ta đoàn sinh viên một nhà Việt Nam.*

*Đồng hát khúc ca Thanh Bình.*

*Đoàn sinh viên ta quyết một lòng vì nước.*

*Xây đắp non sông nước Việt sáng tươi”*

***Hậu Duệ Khoá 14 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam***

### **Chú Thích:**

*\* Về sau, các CSVSQ thường chỉ hát lời một, được lập lại hai lần, nhưng ý nghĩa vẫn đầy đủ ý và dễ nhớ.*